

Chín nguyên tắc mới 2013

về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình

Nền tảng cho tăng trưởng bền vững kinh tế vĩ mô

THS. PHẠM QUANG HUY

Đại học Kinh tế TP.HCM



Tác động của rủi ro kinh doanh trong nền kinh tế hiện nay đã đem lại sự bất ổn cho nền kinh tế vĩ mô của bất kỳ vùng miền nào. Doanh nghiệp tại các quốc gia luôn phải tìm cho chính mình những giải pháp trong nước không ổn định, và một trong những giải pháp đang được xem là hiệu quả chính là tái cấu trúc. Tại VN, trong những năm gần đây thì là những khoảng thời gian thực sự tái cấu trúc nền kinh tế với các hành động chiến lược để thay đổi mô hình tăng trưởng. Tái cấu trúc doanh nghiệp có thể giúp cho công ty phát triển mạnh mẽ hơn; nhưng nếu không có cách phù hợp thì có thể khiến doanh nghiệp phá sản nhanh chóng hoặc phải mất thời gian thực hiện lại. Để đóng góp một phần vào chính sách chung của cả nước, bài viết này nhằm mục tiêu là hướng đến việc cung cấp bức tranh tổng quát lý luận chung về tái cấu trúc, phân loại, các nhóm mô hình cơ bản cùng các bước khi đề cập đến vấn đề về kế toán trong lĩnh vực mới mẻ này tại VN.

Từ khóa: *Tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, INTOSAI, thông tin.*

trường kinh tế cao hơn năm trước. Hơn thế nữa, xét về tổng thể kinh tế của nước ta, vào ngày 03/05/2007, tổ chức ASEAN đã công nhận VN là nước có nền kinh tế thị trường đầy đủ và kêu gọi các nước đối tác của ASEAN cùng các nước khác sớm có hành động tương tự. Gần đây nhất, ngày 03/07/2012, Bộ Công Thương và đại diện khối Thương mại tự do châu Âu (EFTA) đã ký

Bản ghi nhớ về việc công nhận quy chế kinh tế thị trường cho VN, đồng thời tuyên bố chính thức khởi động đàm phán Hiệp định thương mại tự do giữa VN và EFTA. Qua những minh chứng trên, có thể thấy rằng dù khó khăn nhưng xét về sự nỗ lực chung của toàn Đảng, toàn dân, thế giới đã công nhận quy chế kinh tế thị trường cho VN, điều này đã chứng tỏ sự ghi nhận

của cộng đồng quốc tế đối với nỗ lực cải cách kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế của VN trong thời gian qua, khuyến khích các nước khác có những đánh giá công bằng tương tự về nền kinh tế VN.

Tuy nhiên, để có thể giữ vững được niềm tin của các quốc gia, các tổ chức quốc tế đối với một nền kinh tế đang phát triển này, VN cần có những chính sách, quy định sao cho tạo được sự công bằng, rõ ràng đối với những hoạt động phát sinh trong nền kinh tế, như bất động sản, đầu tư, kinh doanh, sản xuất, quảng cáo, bảo hiểm... Việc thu hút và giải ngân vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại VN trong thời gian tới sẽ phụ thuộc khá lớn vào tình hình kinh tế vĩ mô và môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh của VN trong thời gian tới. Theo nhận định của Quỹ Tiền tệ Quốc tế, những chính sách của VN còn phức tạp và những hoạt động giải ngân, thu chi ngân sách còn chưa công khai một cách chính thức, khó kiểm tra và giám sát, lòng tin của nhà đầu tư, người tiêu dùng giảm đến mức cần cảnh báo, kết quả kinh tế vĩ mô của VN năm 2012 kém sút rõ rệt so với năm 2011 và so cả với những năm trước đó... Ngoài ra, xét về nhu cầu thông tin, bên cạnh nhu cầu từ phía bên ngoài đối với các thông tin của kinh tế vĩ mô cũng như kinh tế vi mô thì nhu cầu đầy đủ thông tin từ nội bộ các cơ quan nhà nước hiện nay cũng chiếm một mức độ khá lớn (Beetseh, 2012).

Toàn bộ ví dụ minh họa nêu trên cho thấy rằng thông tin về nền kinh tế, thông tin về tình hình tài chính, thông tin về thu chi ngân sách, thông tin về tài chính kế toán cũng như hàng loạt các thông tin khác xảy ra trong nền kinh tế cần được cung cấp công khai, công bố đầy đủ cho người dùng và các đối

tượng có nhu cầu sử dụng khác nhau có thể kiểm chứng được những nội dung này (Ronald, 2011). Đó chính là tính minh bạch và trách nhiệm giải trình thông tin trước xã hội. Hai nội dung này hiện nay cũng đang được các quốc gia dành sự quan tâm khá nhiều. Tuy nhiên, xét về các sản phẩm nghiên cứu khoa học ở VN vẫn chưa có một công trình nào cung cấp được một khung lý thuyết đầy đủ về hai tính chất này đối với thông tin do một tổ chức hay cá nhân cung cấp, cũng như chưa có bài viết nào giới thiệu cụ thể về tổ chức chi phối quá trình này trên thế giới hiện nay. Với những lý do này, mục tiêu chính bài viết chính là giới thiệu những nội dung cơ bản về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình, đồng thời giới thiệu, phân tích 9 nguyên tắc cơ bản về sự minh bạch và giải trình do tổ chức INTOSAI ban hành vào năm 2013, qua đây có thể đưa ra những nhận định cơ bản cho sự vận dụng tại VN trong thời gian tới.

2. Giới thiệu chung về INTOSAI

Nếu xét trong khu vực tư trên thế giới, các quốc gia lựa chọn cho mình việc áp dụng bộ chuẩn mực kế toán quốc tế do tổ chức Ủy ban Chuẩn mực Kế toán Quốc tế ban hành và hiện nay dần chuyển đổi cũng như đưa ra sự hướng dẫn mới bằng bộ Chuẩn mực về lập báo cáo tài chính quốc tế. Còn đối với các đơn vị khu vực công thì những tổ chức này cần tuân theo các quy định trong công tác kế toán, ghi chép và xử lý báo cáo theo đúng hướng dẫn của bộ Chuẩn mực kế toán công quốc tế cùng với các quy tắc về kiểm toán các tổ chức chính phủ, các đơn vị công do INTOSAI ban hành.

Theo đó, INTOSAI hay được viết đầy đủ là the International

Organization of Supreme Audit Institutions, được hiểu là Tổ chức quốc tế về các cơ quan kiểm toán tối cao. Nó được thành lập vào năm 1953 và tính cho đến tháng 03 năm 2013 thì tổ chức này đã có 191 nước là thành viên và 4 thành viên dự bị. Trụ sở chính của tổ chức được đặt tại thành phố Vienna, nước Áo. Đây là một cơ quan được lập nên nhằm để trao đổi kinh nghiệm, ý tưởng giữa các Cơ quan kiểm toán tối cao (Supreme Audit Institutions – SAIs) trong việc kiểm toán chính phủ. Những cơ quan tham gia vào tổ chức này được thành lập do luật pháp của quốc gia đó để thực thi pháp luật nhằm đảm bảo các chức năng cao nhất của kiểm toán các đơn vị công. Tổ chức INTOSAI đã thiết lập nên những ủy ban, các nhóm làm việc và các đội thực hiện nhiệm vụ nhằm nghiên cứu các vấn đề về chuyên môn đối với các thành viên SAIs và từ đó phát triển các kết quả thành những văn bản chuyên nghiệp của nghề nghiệp kiểm toán, cụ thể là các chuẩn mực hoặc các bản hướng dẫn.

Qua quá trình phát triển của INTOSAI, có thể nhận ra rằng vai trò của tổ chức này chính là thúc đẩy sự trao đổi các kiến thức, nhận định và kinh nghiệm trong lĩnh vực kiểm toán các đơn vị chính phủ giữa các thành viên SAIs với nhau, đồng thời các ủy ban và nhóm làm việc sẽ đóng vai trò như một diễn đàn nhằm hợp tác về các vấn đề chuyên môn, từ đó đưa ra những hướng dẫn cần thiết cho từng trường hợp cụ thể. Bên cạnh chức năng chính này, INTOSAI còn tham gia phối hợp công tác với Liên đoàn Kế toán Quốc tế trong việc ban hành Chuẩn mực kiểm toán quốc tế. Như vậy, có thể thấy rằng INTOSAI giữ một vị trí quan trọng không nhỏ trong hệ thống kế

toán và kiểm toán nói riêng và kinh tế vĩ mô trên thế giới nói chung hiện nay (George, 2012).

3. Tổng quan về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình

Trong các báo cáo do tổ chức INTOSAI ban hành thì các văn bản hướng dẫn đối với hoạt động của các tổ chức công được thế giới đánh giá là khá quan trọng và mang tính cần thiết cho sự phát triển của nền kinh tế vĩ mô của một đất nước vì nó giúp quản lý, kiểm tra những khoản có liên quan đến ngân sách nhà nước và đánh giá xem nó có thực hiện theo những chính sách của nhà nước sở tại hay không. Trong những báo cáo này thì báo cáo về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình đang nhận được nhiều sự chú ý của các tổ chức quốc tế. Theo Tổ chức Minh bạch Thế giới thì họ cho rằng minh bạch và giải trình là hai đặc tính cần có cho nhau, củng cố lẫn nhau và hỗ trợ nhau. Chúng cho phép công dân có tiếng nói về các vấn đề theo họ là quan trọng và một cơ hội cho việc ảnh hưởng ra quyết định và từ đó sẽ là cơ sở để tạo ra kết quả cho sự phát triển (Gopalakrishnan, 2012).

Theo hướng dẫn của INTOSAI thì hai đặc tính trên được nêu ra với những nội dung như sau:

- Tính minh bạch là một tính chất của các chính phủ, các doanh nghiệp, các tổ chức và các cá nhân trong việc mở rộng, công bố các thông tin rõ ràng, cung cấp đầy đủ các nội dung về nguyên tắc, kế hoạch, quy trình và những hành động khác nhau mà những đối tượng trên thực hiện. Để đảm bảo tính minh bạch thì thông tin cần phải đạt được những yêu cầu về tính phù hợp, có thể truy cập để kiểm tra. Điều này có nghĩa là thông tin cần phải đạt trong trạng

thái sẵn sàng và có nhiều cách khác nhau có thể minh chứng. Ngoài hai tính chất này, để có được minh bạch thì còn phải thỏa mãn về việc đúng thời điểm và chính xác những gì đã xảy ra.

- Trách nhiệm giải trình được hiểu là đảm bảo cho các cơ quan có thẩm quyền trong khu vực công, các tổ chức thuộc khu vực tư, các khu vực tự do có thể trả lời, phản hồi với các hành động của họ, qua đó có thể khắc phục khi những nhiệm vụ hay các cam kết không được đáp ứng.

Với những khái niệm mang tính chất tóm tắt và tổng hợp trên thì có thể cho thấy rằng bất kỳ quốc gia nào để đảm bảo sự phát triển bền vững thì việc minh bạch và giúp người dân có thể hiểu được cụ thể tình hình quốc gia, các doanh nghiệp hay các tổ chức của nhà nước là cần thiết. Sự minh bạch chính là nền tảng cho mọi giải pháp và cho những thị trường còn rất thiếu sự tin cậy từ người dân trong và ngoài quốc gia đó (Hitoshi, 2012).

4. Chín nguyên tắc về tính minh bạch và trách nhiệm giải trình

Các nguyên tắc này được ban hành vào đầu năm 2013 trong một văn bản của INTOSAI, đó là Chuẩn mực quốc tế của cơ quan kiểm toán tối cao số 20 (được viết theo tiếng Anh là International Standards of Supreme Audit Institutions, ISSAI). Bộ hướng dẫn này được đưa ra như chỉ dẫn trong việc quản trị các tổ chức công hoặc tư và quá trình thực hành trên thực tế, giúp nâng cao quá trình áp dụng vào đơn vị (James, 2010). Bộ văn bản này đưa ra 9 nguyên tắc cơ bản để các tổ chức căn cứ vận dụng:

Nguyên tắc 1: Các tổ chức nên thực hiện trách nhiệm của mình theo một khuôn khổ pháp lý. Việc

tuân thủ theo quy định pháp luật sẽ giúp những đơn vị này tuân thủ đúng các quy định, đảm bảo sự giải trình khi cần thiết.

Nguyên tắc 2: Các tổ chức thiết lập và nêu rõ các chiến lược, nhiệm vụ và các công việc mà mình sẽ làm trong thời gian tới. Điều này sẽ giúp cho các đối tượng khác có cơ sở căn cứ đối chiếu hay kiểm tra việc thực hiện.

Nguyên tắc 3: Các tổ chức nên làm theo những chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán do các cơ quan quốc tế ban hành, ngoài ra cần tuân theo những quy trình, phương pháp đã có sẵn. Điều này sẽ giúp tạo ra sự khách quan và rõ ràng, cũng như thông tin tài chính, kế toán của doanh nghiệp mình có tính tin cậy cao.

Nguyên tắc 4: Áp dụng các chuẩn mực về đạo đức, từ đó ban hành những nội quy, quy định cụ thể về vấn đề thuộc đạo đức cho toàn thể nhân viên trong tổ chức. Điều này sẽ làm căn cứ để các công chức trong đơn vị tuân theo, giúp tăng cường tính trung thực trong báo cáo, số liệu.

Nguyên tắc 5: Trong trường hợp các đơn vị phải thực hiện các hoạt động của mình theo những hợp đồng bên ngoài thì hạn chế sự thỏa hiệp giữa các bên, để tạo ra những thông tin không có sự kết nối, chủ quan giữa các phía trong việc cung cấp kết quả theo ý muốn của nhau.

Nguyên tắc 6: Định hướng giúp cho nhà quản trị đơn vị khi tiến hành hoạt động luôn nghĩ đến phải quản lý hành động nhằm đạt được tính kinh tế, tính hữu hiệu và tính hiệu quả, đồng thời phải phù hợp với quy định pháp luật đối với những sản phẩm, dịch vụ tạo ra đó theo như kế hoạch đã thiết lập.

Nguyên tắc 7: Báo cáo kết quả

đạt được một cách công khai cho các đối tượng kiểm tra cũng như công bố thông tin theo quy định của pháp luật. Bên cạnh số liệu, đơn vị nên giải thích thêm những nội dung chưa rõ hay tạo ra sự khó hiểu cho người sử dụng.

Nguyên tắc 8: Truyền thông các nội dung đúng thời điểm và theo đúng khu vực cần có thông qua các công cụ, phương tiện kỹ thuật khác nhau, nhằm tạo ra sự công bằng trong việc tiếp nhận và xử lý thông tin của các bên liên quan.

Nguyên tắc 9: Các đơn vị nên sử dụng thêm các thiết bị bên trong và bên ngoài để tăng cường chất lượng cũng như độ tin cậy trong việc xử lý số liệu, cung cấp báo cáo, mẫu biểu theo quy định của pháp luật đối với những công việc hàng ngày.

Với chín nguyên tắc cơ bản này sẽ giúp cho các tổ chức, các doanh nghiệp có cơ sở để áp dụng vào quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của mình, từ đó tăng dần tính minh bạch cũng như có thể giải trình theo yêu cầu đối với kết quả mà đơn vị đã tạo ra.

5. Thay cho lời kết

Dù bất kỳ lĩnh vực nào, ngành nghề nào thì thông tin luôn được đánh giá là cầu nối dẫn đến sự thành công. Để có được thông tin hữu ích, giúp người sử dụng ra các quyết định hoặc giúp họ kiểm tra lại những sự việc đã xảy ra trong quá khứ hay giúp đưa ra những dự đoán trong tương lai thì thông tin đó cần đảm bảo hai thuộc tính vô cùng quan trọng, chính là tính minh bạch và chịu trách nhiệm giải trình thông tin đó trước dân cư trong cộng đồng một quốc gia.

(Xem tiếp trang 21)